1 *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở Hà Nội 85 (11/2021) 10-19*

*Nghiên cứu trao đổi* ● *Research-Exchange of opinion*

# MỘT VÀI KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC BIÊN SOẠN

**GIÁO TRÌNH DÀNH CHO HỌC VIÊN ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC TỪ XA NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC**

### SOME RECOMMENDATIONS ON TEXTBOOKS COMPILATION FOR DISTANCE LEARNERS OF CHINESE LANGUAGE

#### Nguyễn Thị Vĩnh Bình\*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 04/05/2021 Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 03/11/2021 Ngày bài báo được duyệt đăng: 29/11/2021

***Tóm tắt:*** *Trong những năm gần đây, cùng với quá trình giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng, hai nước Việt Nam và Trung quốc đã thúc đẩy mối quan hệ hợp tác chiến lược lâu dài. Do vậy, công tác đào tạo tiếng Trung Quốc tại Việt Nam không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Ngày nay, ngoài hình thức học tập truyền thống là người học đến các đơn vị đào tạo như trường học, học viện, trung tâm,…để trau dồi kiến thức, tăng cường kỹ năng chuyên môn, thì còn có một kênh học tập hữu ích, không thể thiếu đó chính là học từ xa. Bắt nhịp xu thế đó, đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc cũng rất được quan tâm. Dẫu vậy, chương trình đào tạo từ xa trong quá trình vận hành, đã bộc lộ những hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả việc học tập. Một trong những yếu tố quan trọng làm giảm hứng thú học tập của học viên là chưa có giáo trình chuyên biệt dành cho hệ đào tạo từ xa. Bởi vậy, bài viết sau khi đưa giới thiệu sơ lược về đào tạo từ xa, sẽ tập trung đưa ra một số kiến nghị trong công tác biên soạn giáo trình phục vụ cho đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung quốc.*

***Từ khóa:*** *Đào tạo từ xa, tiếng Trung Quốc, biên soạn, giáo trình, kiến nghị*

***Abstract:*** *In recent years, along with the expanding international exchange process, the two countries Vietnam and China have promoted a long-term strategic cooperation relationship. Therefore, Chinese language training in Vietnam is constantly developing in both quantity and quality. Today, in addition to the traditional form of learning where learners go to training units such as schools, academies, centers, etc. to hone their knowledge and enhance professional skills, there is also another useful, indispensable learning channel, that is distance learning. Catching up with that trend, higher distance training in Chinese Language is also very interested. However, the distance learning program, during the operating process, has revealed limitations affecting the effectiveness of learning. One of the important factors that reduce students’ interest in learning is that there is no specific textbooks for the distance learning. Therefore, the article, after giving a brief introduction to*

* Khoa Tiếng Trung Quốc – Trường Đại học Mở Hà Nội

*distance learning, will focus on making some recommendations in compiling textbooks for distance learning in Chinese language.*

***Keywords:*** *Distance education, Chinese, compilation, textbooks, recommendation*

###### Dẫn nhập

Trong thời đại phát triển ngày nay, đòi hỏi chúng ta không ngừng học tập, trau dồi kiến thức liên tục và thường xuyên. Mà cốt lõi của việc học tập là khả năng tự hoc, tự phấn đấu của mỗi người nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như cất lượng sống của bản thân. Đào tạo đại học từ xa là một trong các phương thức có khả năng thỏa mãn nhu cầu như vậy. Cùng với đó, trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế đang diễn ra hết sức sâu rộng, nên việc học ngoại ngữ là việc vô cùng cấp thiết và quan trọng, trong đó có tiếng Trung Quốc. Bắt nhịp được với nhu cầu của xã hội, đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc đã ra đời, mở ra cơ hội học tập cho nhiều đối tượng. Mục đích đào tạo Ngôn ngữ Trung Quốc là biến quá trình đào tạo thành quá trình tự học để người học có thể tự học suốt đời. Mà gốc rễ của việc duy trì thói quen tự học là hứng thú với môn học. Tiếng Trung Quốc cũng nhưng các ngoại ngữ khác, khi học tập sinh viên sẽ gặp phải những lo lắng như phát âm tiếng Trung Quốc tương đối khó, hay nhầm lẫn thanh một và thanh bốn của tiếng Trung Quốc hay chữ Trung Quốc khó viết, gây áp lực cho học viên trong quá trình học. Bởi vậy, trong

hoạt động đào tạo đại học từ xa, một trong những nhiệm vụ quan trọng đó là hỗ trợ các học viên nâng cao khả năng tự học, mà trong đó học liệu là yếu tố quan trọng hàng đầu để có thể tiến hành đào tạo từ xa, tuy nhiên giáo trình, đầu sách chuyên môn cho học viên từ xa hầu như chưa có.

Qua tìm hiểu của chúng tôi, hiện tại những công trình đơn vị đào tạo học, bài báo nghiên cứu liên quan đến công tác biên soạn tiếng Trung Quốc không nhiều. Đáng chú ý, học giả Lưu Hớn Vũ với bài nghiên cứu Biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên không chuyên ngữ - thực trạng và kiến nghị. Bài viết đã đưa ra thống kê đầu sách tiếng Trung tại Việt Nam và chỉ ra thực trạng sách học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam chủ yếu dành cho đối tượng sơ cấp, đồng thời cũng đưa ra một số giải pháp hữu ích trong công tác biên soạn giáo trình cho sinh viên không chuyên tiếng Tiếng Trung Quốc. Hay như, học giả Mai Thị Ngọc Anh trong công trình “Nghiên cứu Cải tiến và phát triển môi trường học ngoại ngữ thông qua phương pháp tích hợp nhằm nâng cao năng lực tiếng Hán cho sinh viên chuyên ngành Hán ngữ tại Đơn vị đào tạo Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên” đã đưa ra ý kiến và giải pháp biên soạn giáo trình Bộ môn tiếng Trung Quốc căn cứ theo các nguyên tắc biên soạn được tham khảo từ các học giả Trung Quốc. Có thể thấy, cho đến nay vẫn chưa thấy các nghiên cứu trực tiếp đến công tác biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc cho hệ đào tạo từ xa. Do vậy, bài viết trước tiên giới thiệu sơ qua về đào tạo từ xa, tiếp đó tập tập trung đưa ra một số giải pháp biên soạn giáo trình ngành ngôn ngữ Trung Quốc cho học viên đào tạo từ xa. Hy vọng bài viết sẽ có đóng góp tích cực trong quá trình biên soạn giáo trình hệ đào tạo đại học hệ từ xa.

###### Giới thiệu sơ lược về đào tạo

**từ xa**

Đào tạo từ xa có nhiều thuật ngữ liên quan và có ý nghĩa tương tự. Tại Anh, khái niệm như đào tạo từ xa (Distance education), đào tạo mở (Open learning), học hàm thụ (Correspondence learning), đào tạo lấy người học làm trung tâm (Student-centred learning)…Để phân biệt phương pháp đào tạo truyền thống trực tiếp với phấn bảng với phương pháp đào tạo từ xa.

Theo giáo sư Sonja Ruehl: “Đào tạo từ xa được thực hiện thông qua các phương pháp và phương tiện thông tin chứ không phải thông qua sự tiếp xúc trực tiếp người dạy và người học. Đặc điểm phân biệt của các phương pháp đào tạo từ xa là tính tương hỗ, thể hiện ở sự tác động qua lại giữa người học và tài liệu học tập. Đây là một phương pháp sư phạm mà trong đó quá trình và ý thức học tập tự giác của học viên được nhấn mạnh. Các nội dung, phương pháp , phương tiện phục vụ giảng dạy và học tập được thiết kế để phù hợp với quá trình tự học.” [1]

Theo Quyết định 40/2002/QĐ- BGD&ĐT ngày 14/10/2002: “Đào tạo từ xa là một quá trình giáo dục- đào tạo mà trong đó phần lớn hoặc toàn bộ quá trình đào tạo có sự tách biệt giữa thầy và trò về mặt không gian hoặc/ và thời gian”.[2]

Như vậy cả quá trình giảng dạy và học tập sự cách biệt về không gian, thời gian. Học viên theo học chương trình đào tạo từ xa chủ yếu tự học qua các tài liệu như giáo trình, sách, băng đĩa, các phương tiện truyền thông (phát thanh, truyền hình…), mạng internet, các dịch vụ của trung tâm học liệu … dưới sự hỗ trợ của cơ sở tổ chức đào tạo.

Đối tượng đào tạo đại học từ xa là các học viên có hoàn cảnh khác nhau, về độ tuổi, trình độ, giới tính, có hay chưa có việc làm, đều có cơ hội được theo học, mở rộng hiểu biết, có thể tìm được việc làm, nâng cao trình độ chuyên môn, cải thiện chất lượng cuộc sống, thích nghi với đời sống xã hội. Ngoài ra, đào tạo từ xa còn ý nghĩa trong thực hiện chính sách nhà nước, công bằng xã hội về cơ hội học tập, tạo sự phát triển đồng đều, thu hẹp khoảng cách giữa thành thị với nông thôn, miền núi và hải đảo xa xôi…Với những ưu thế lớn lao như vậy, đào tạo từ xa đã sớm ra đời, phổ biến ở Việt Nam và trên toàn thế giới.

Từ những năm đầu của thập kỷ 60, đào tạo đại học từ xa đã hình thành ở nước ta. Ban đầu vốn là những khóa học hàm thụ theo hình thức gửi thư của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Tiếp theo từ năm 1977 đến năm 1988, Bộ Giáo dục và Đào tạo mở các khóa đào tạo giảng viên tại các địa phương theo hình thức tự học kết hợp với thực tập sư phạm thường xuyên, làm thí điểm cho công tác đào tạo đại học từ xa. Để phát triển giáo dục từ xa, vào năm 1993 Chính phủ đã cho phép thành lập 2 đại học mở đầu tiên đó là Viện Đại học Mở Hà Nội (nay là Trường Đại học Mở Hà Nội) và Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh) với chức năng và nhiệm vụ 6 chính là ĐTTX, đến năm 1994 lần lượt các trung tâm ĐTTX ở các trường Đại học Sư phạm Huế, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Ngoại ngữ Hà Nội được thành lập.

###### Đặc điểm đào tạo đại học từ xa Ngôn ngữ Trung Quốc

Đối tượng: Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc hướng đến đối tượng

là các học viên, có thể thiếu điều kiện về tài chính và thời gian, vừa học vừa làm, hoặc vướng bận công chuyện gia đinh, đời sống, không tiện sắp xếp tham gia các chương trình học tập trung chính quy. Học viên phải có kế hoạch học tập và mục tiêu rõ ràng, có khả năng tự học để có thể tốt nghiệp đúng hạn.

Mục tiêu: Thành thạo các kỹ năng nghe nói đọc viết tiếng Trung Quốc. Học viên nắm vững các kiến thức và vận dụng được trong thực hành biên- phiên dịch Trung Việt, Việt Trung. Đồng thời, hiểu biết cơ bản về văn hóa xã hội Trung Quốc, tăng cường khả năng thích ghi, hòa đồng với môi trường đa văn hóa. Phát triển đầy đủ các kỹ năng tự học, nghiên cứu, tích luỹ phẩm chất và kỹ năng làm việc trong lĩnh vực biên phiên dịch tiếng Trung Quốc và các chuyên môn khác.

Thời lượng và hình thức đào tạo: Theo chương trình đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc học khoảng 131 tín chỉ. Đào tạo theo hình thức tập trung không thường xuyên. Cơ sở đào tạo sẽ điều phối giảng viên đến khu vực đào tạo từ xa để học tập và giảng dạy, nên giáo trình tiếng Trung Quố đóng vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc.

Chuẩn đầu ra: Đảm bảo kiến thức chuyên ngành như có khả năng nắm vững các kiến thức về lý thuyết dịch, có thể áp dụng các kiến thức này trong công tác biên phiên dịch. Thành thạo với các kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết), biên dịch, phiên dịch, có tư duy phê phán, kỹ năng phân tích, tổng hợp, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề để hoàn thành nhiệm vụ nghề nghiệp; có các năng lực và kỹ năng

khác cần thiết để làm việc và phát triển trong môi trường hội nhập như kỹ năng thuyết phục, đàm phán, năng lực quản lý và năng lực tự học. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như trách nhiệm và đáng tin cậy; có lòng tự tôn dân tộc; say mê trong công việc, tích cực khám phá kiến thức. Có phẩm chất đạo đức xã hội, tác phong đúng đắn của người công dân; có chuẩn mực đạo đức trong các quan hệ xã hội, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và đất nước; có lối sống lành mạnh, văn minh, làm việc khoa học.

###### Vai trò của giáo trình tiếng Trung trong đào tạo đại học từ xa Ngôn ngữ Trung Quốc

Đối với các học viên hệ đào tạo đại học từ xa học theo tín chỉ, vai trò của giáo trình được khẳng định một cách mạnh mẽ, quyết định đến hiệu quả học tập của học viên vì học từ xa chủ yếu phải chủ động tự học, tự nghiên cứu, tìm tòi trau dồi kiến thức qua các giáo trình, học liệu.

Với loại hình đào tạo từ xa, học viên thường ít học trực tiếp với giảng viên, giáo trình có ý nghĩa rất lớn, có thể thay thế vai trò hỗ trợ giảng dạy trực tiếp của giảng viên. Do vậy, các giáo trình cần phải được xây dựng riêng cho hình thức và học viên học từ xa.

Học viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc theo chương trình đào tạo từ xa, thường là những người vừa học vừa làm, đều là những người đã trưởng thành, nên giáo trình nhất thiết phải thiết thực gắn liền cuộc sống hàng ngày, hơn nữa học viên học tập và làm việc chủ yếu trong môi trường tiếng Việt, nên có sự khác biệt văn hóa, vùng miền, quốc gia. Cơ hội giao lưu trực tiếp với người Trung Quốc chưa nhiều, vì

vậy cần chú trọng kỹ năng luyện tập thông qua các giáo trình, về cả số lượng và chất lượng các bài luyện tập, đồng thời có đáp án giải thích rõ ràng, để thuận lợi cho quá trình tự học, rèn luyện thêm các kĩ năng. Hiện tại chưa có tiêu chuẩn cụ thể cho số lượng bài tập, luyện tập trong giáo trình, do vậy giảng viên biên soạn cần nghiên cứu kĩ lưỡng các bài tập sao cho phù hợp, đa dạng, có phần hướng dẫn tự học, gợi ý các cách phương pháp học bài….đảm bảo được chất lượng, đồng thời bao quát được nội dung phù hợp với trình độ từng cấp học của học viên từ xa trực tiếp.

###### Khó khăn trong việc biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc cho đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

Hiện nay ngành Ngôn ngữ Trung Quốc cũng đã chú trọng đến công tác biên soạn giáo trình học tập cho người học. Tuy nhiên, theo tìm hiểu của chúng tôi, nếu như đối với các sinh viên học tập trung, thư viện, giáo trình, đầu sách chuyên môn khá phong phú thì giáo trình chuyên biệt cho học viên từ xa hầu như chưa có. Bởi vì giáo trình phục vụ cho từ xa không thể thiết kế, xây dựng giống giáo trình phục vụ cho học tập trung. Điều này đã gây khó khăn rất lớn cho học viên từ xa, vì hình thức học tập của chủ yếu là tự học.

Một vài nguyên nhân khiến cho việc biên soạn giáo trình ngành Ngôn ngữ Trung Quốc hình thức đào tạo đại học từ xa chưa thực sự được quan tâm đúng mức tập trung vài lý do như sau:

Giảng viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác biên soạn giáo trình chuyên biệt cho hệ đào tạo từ xa: Như chúng ta đã biết, hình thức đạo tạo đại học

từ xa có đặc thù riêng, yêu cầu người học nhất thiết phải có khả năng tự học. Chính vì vậy, giáo trình đào tạo từ xa cần chi tiết, tỉ mỉ và rõ ràng. Việc biên soạn giáo trình đòi hỏi người biên soạn không chỉ có kinh nghiệm chuyên môn về tiếng Trung mà còn phải có sự hiểu biết về tính chất học tập của đào tạo từ xa, nên trong quá trình biên soạn sẽ gặp khó khăn và trở ngại.

Hỗ trợ kinh phí biên soạn giáo trình: Trong bất cứ quá trình biên soạn giáo trình cho hệ đào tạo nào cũng cần có kinh phí để mua tài liệu, đối với giáo trình tiếng Trung Quốc, càng cần có kinh phí hỗ trợ đặt mua giáo trình từ Trung Quốc để phục vụ công tác nghiên cứu tham khảo. Đồng thời, kịp thời chi trả hợp lý công biên soạn cho giảng viên, do việc biên soạn giáo trình cho đào tạo từ xa cần nhiều công sức.

Tăng cường chính sách hỗ trợ cho công tác biên soạn: Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc có thể tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi ý kiến về việc xây dựng học liệu giáo trình cho học viên từ xa, động viên khuyến khích giảng viên thiết kế giáo trình, bổ sung chính sách khen thưởng phù hợp và kịp thời để tạo động lực làm việc cho giảng viên.

###### Một vài kiến nghị trong công tác biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc cho đào tạo đại học từ xa Ngôn ngữ Trung Quốc

* 1. ***Nguyên tắc biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc* dành cho đào tạo đại học từ xa Ngôn ngữ Trung Quốc**

Giáo trình là chiếc cầu nối quan trọng giữa người học và người dạy, là công cụ học tập đắc lực của các học viên. Học viên đào tạo từ xa không thường xuyên tham gia học trực tiếp với giảng

viên, do vậy giáo trình hữu ích sẽ thúc đẩy hứng thú học tập, duy trì được quá trình tự học lâu dài. Do vậy việc biên soạn giáo trình cần phải có những chú ý, nguyên tắc nhất định. Các học giả chuyên nghiên cứu công tác biên soạn trình cũng đưa ra một số nguyên tắc soạn giáo trình như sau:

Theo hoc giả Triệu Kim Danh chủ yếu chú trọng 4 nguyên tắc: “Tính thiết thực, tính thực tiễn, tính thú vị, tính đơn vị đào tạo học”. [3] Theo học giả Lã Tất Tùng chủ yếu chú trọng 6 nguyên tắc: “Tinh ứng dụng, tính giao tiếp, tính kiến thức, tính thú vị, tính đơn vị đào tạo học, tính thực tiễn”.

1. Theo học giả Thúc Định Phương cho rằng khi biên soạn giáo trình cần tuân thủ: “Tính chân thực, tính tuần tự, tính thú vị, tính đa dạng, tính hiện đại, tính ứng dụng”.
2. Lý Tuyền đưa ra 4 tiêu chí: “Tính thiết thực, tính thực dụng, tính đơn vị đào tạo họa và tính hấp dẫn.”[6]

Xem xét các nguyên tắc biên soạn giáo trình của các học giả đã nêu trên, chúng tôi tham khảo kế thừa các công trình nghiên cứu của các tác giả trên, đồng thời kết hợp với thực tế đào tạo từ xa với mô hình tự học là chính để đưa ra một số nguyên tắc trong công tác biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc cho đào tạo từ xa đó là tính thiết thực, tính thực dụng, tính đơn vị đào tạo học và tính hấp dẫn.

Nguyên tắc tính kế thừa: Tham khảo, sử dụng, tận dụng những kinh nghiệm, giáo trình soạn trình cho bậc đại học chính quy tập trung ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, căn cứ theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo về công tác soạn giáo trình để thực hiện.

Nguyên tắc tính hệ thống và toàn diện: Mỗi một giáo trình không thể tách rời nhau mà cần có sự gắn kết giữa các

giáo trình khác, bổ sung các kỹ năng khác nhau cho học viên.

Nguyên tắc tính thực tiễn: Trong công tác biên soạn giáo trình cần chú trọng nhu cầu áp dụng vào thực tế của học viên hệ từ xa, để tăng cường sự húng thú, nâng cao hiệu quả tự học của học viên đào tạo từ xa, cần chú ý tính đa dạng và chủ đề của bài học, lựa chọn ngữ cảnh tại Trung Quốc, dẫn dắt người học thâm nhập vào thực tế xã hội Trung Quốc, cập nhập những từ ngữ hiện đại, liên quan đến cuộc sống hàng ngày, giúp người học có thể nhanh chóng áp dụng vào thực tế giao tiếp.

Nguyên tắc tính đơn vị đào tạo học: Khi biên soạn giáo trình, bài tập phải căn cứ yêu cầu của từng môn học để biên soạn. Ví dụ: Môn đọc hiểu cần bồi dưỡng các kĩ năng đọc hiểu và biểu đạt đoạn văn thì tính đơn vị đào tạo học phải thể hiện như sau: Thứ nhất, các bài luyện tập phải được sắp xếp trình độ từ thấp đến cao, từ dễ đến đến khó, và bao quát đầy đủ nội dung luyện tập như: Từ mới, kiến thức trong bài đọc, trả lời các câu hỏi. Các bài tập cần có sự thống nhất về hình thức, từ vựng làm trọng tâm, sau đó đưa ra các câu hỏi để trả lời. Thứ hai, chú trọng mở rộng nâng cao, có phần bài tập liên quan đến những phần đã học, luyện tập, các bài tập này có thể khác với bài khóa, nhưng có thể vận dụng được các kỹ năng đọc hiểu lấy thông tin. Thứ ba, độ khó của bài học được tăng dần theo cấp đồ từ mới, cụm từ, đưa ra những giải thích rõ ràng, dễ hiểu để học viên có thể tự học tự tra cứu, sau đó ứng dụng vào thực tế.

Nguyên tắc tính hấp dẫn: Trong quá trình thiết kế giáo trình, biên tập các bài tập liên quan đến khẩu ngữ thì nội dung cần phản ánh được những vấn đề thời sự hiện đại, gần gũi với cuộc sống hàng ngày. Tăng cường mở rộng các tình huống khẩu ngữ lôi cuối người học như tình cảm, thi

cử, công việc, phim ảnh, mua sắm, du lịch… tất cả đều gắn liền với cuộc sống đời thực của học viên, đem lại cảm giác hứng thú cho người học, để tăng khả năng ứng dụng vào đời sống như có thể tranh biện các vấn đề xã hội hiện nay bằng tiếng Trung Quốc, người học sẽ cảm thấy thú vị, có cảm giác đạt hiệu quả trong quá trình tự học. Khi thiết kế môn đọc hiểu có thể đan xen vào những câu truyện cười hóm hỉnh, với nhiều ngụ ý sâu xa, mang lại cảm giác vui vẻ, thoái mái cho người học, cùng với đó là những tranh minh họa sinh động. Vì vậy, hình thức giáo trình cũng phải bắt mắt, thu hút người học, tiêu đề hấp dẫn, nội dung cập nhật, mới mẻ kích thích tính tò mò của người học.

Nguyên tắc tính đặc thù tiếng Trung Quốc dưới góc độ ngôn ngữ học: Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng của nhau, nhiều đặc điểm tương đồng và dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa do sự giao lưu tiếp xúc từ lâu đời. Về mặt ngữ âm, trong tiếng Trung Quốc có các thanh mẫu như (z), (c), (s), (zh), (ch),

(sh), (j), (q), (x), nhưng trong tiếng Việt lại không có phát âm tương ứng, hay như thanh 1 và thanh 4 trong tiếng Trung Quốc là hai thanh mà người Việt Nam dễ nhầm lẫn. Trong quá trình tự học của học viên từ xa sẽ gặp khó khăn, vì không được thường xuyên sửa âm, nên giáo trình cần có những bài luyên tập tỉ mỉ, rõ ràng, để học viên phát âm theo. Về văn tự, chữ Hán là chữ tượng hình khác chữ Latinh của tiếng Việt, nên người học sẽ cảm thấy khó viết khó nhớ. Do vậy, giáo trình biên soạn cần phải dựa trên cấu hình, nguyên tắc tạo chữ hoặc dùng phương pháp chiết tự đơn giản để học viên dễ học, dễ nhớ. Về từ vựng, tiếng Việt và tiếng Trung Quốc đều là ngôn ngữ đơn lập, người Việt dùng nhiều từ Hán Việt, nên người Việt Nam học tiếng Trung Quốc khá thuận lợi. Về

ngữ pháp, giáo trình cần trình bày đơn vị đào tạo học, phân tích cấu trúc ngữ pháp rõ ràng, thuật ngữ dễ hiểu, để học viên có thể dễ dàng áp dụng.

* 1. Quy trình biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc cho đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

Giai đoạn 1: Giai đoạn chuẩn bị kế hoạch biên soạn gồm các bước sau: Bước 1: Xác nhận yêu cầu biên soạn giáo trình; Bước 2: Thành lập nhóm chuyên gia thiết kết khảo sát nhu cầu môn học và tài liệu để xây dựng kế hoạch biên soạn; Bước 3: Viết đề cương nội dung biên soạn, dự trù kinh phí, trình lên Ban chủ nhiệm; Bước 4: Đề cương được các chuyên gia trong và ngoài cơ sở đào tạo góp ý.

Giai đoạn 2: Giai đoạn lập kế hoạch phát triển biên soạn giáo trình gồm các bước sau: Bước 1: Sau khi Ban chủ nhiệm Đơn vị đào tạo có ý kiến đóng góp chính sửa, tiến hành chỉnh sửa phù hợp để đơn vị đào tạo phê duyệt, sau đó trình lên cấp trường; Bước 2: Trường phê duyệt đề cương giáo trình; Bước 3: Đơn vị đào tạo xây dựng kế hoạch tập huấn, phân chia công việc cho các nhóm, triển khai các công viên có liên quan đến biên soạn giáo trình.

Giai đoạn 3: Tiến hành biên soạn giáo trình, bao gồm các bước sau: Bước 1: Hoàn tất bản thảo; Bước 2: Lấy ý kiến của chuyên gia; Bước 3: Đơn vị đào tạo tổ chức buổi hoặc tọa đàm, thẩm định lấy ý kiến của chuyên gia để hoàn thiện giáo trình; Bước 4: Chỉnh sửa, hoàn thiện giáo trình.

Giai đoạn 4: Giai đoạn giới thiệu, thử nghiệm giáo trình mới biên soạn gồm các bước sau: Bước 1: Hội đồng thẩm định phê duyệt: Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện; Bước 2: Dạy thử nghiệm giáo trình biên soạn.

Giai đoạn 5: Xuất bản, lưu hành giáo trình biên soạn gồm các bước sau: Bước

1: Sau quá trình dạy thử một học kỳ nếu phát hiện ra những vấn đề bất cập trong giáo trình thì tiến hành chỉnh sửa bổ sung, hoàn tất để xin giấy phép xuất bản; Bước 2: Quyết định đưa vào sử dụng; Bước 3: Sử dụng và lưu trữ giáo trình tại thư viện.

Giai đoạn 6: Tiến hành giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy giảng viên và học viên có ý kiến về giáo trình, nếu thấy phù hợp có thể tiến hành chỉnh sửa, tái bản, để giáo trình được hoàn thiện hơn và đảo bảo cho công tác giảng dạy và học tập.

###### Kết luận

Học ngoại ngữ cần một quá trình nỗ lực liên tục, xuyên suốt, không gián đoạn, vì vậy việc duy trì ngọn lửa đam mê học tập là điều hết sức quan trọng. Đối với đào tạo đại học từ xa, việc duy trì hứng thú học tập càng được chú trọng, một trong những yếu tố tạo nên thành công của đào tạo từ xa đó là giáo trình học tập phù hợp. Bài viết mới bước đầu đưa ra ý kiến và giải pháp về công tác biên soạn giáo trình cho học viên chương trình đào tạo đại học từ xa ngành Ngôn ngữ Trung quốc, hy vọng trong tương lai sẽ có điều kiện tìm hiểu sâu và mở rộng phạm vi nghiên cứu, để nâng cao chất lượng thiết kế giáo trình, cũng là đóng góp tích cực cho chương trình đào tạo đại học từ xa.

***Tài liệu tham khảo:***

[1]. Website: Mạng thông tin đơn vị đào tạo học và công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

[http://www.cesti.gov.vn/right/stinfo/ content\_0/năm\_2002/thsng\_09\_2002/ chuyengia\_thuctien/giaoduc\_tuxa](http://www.cesti.gov.vn/right/stinfo/content_0/nÄƒm_2002/thsng_09_2002/chuyengia_thuctien/giaoduc_tuxa)

[2]. Quyết định 40/2002/QĐ-BGD&ĐT

[3]. 赵金铭 (2009)《教学环境与汉语教材》《世界汉语教学, 第 2 期》第164页

[4]. 吕必松（2011）《汉语和汉语作为第二语言教学》，北京大学出版社，第89页

[5]. 戴炜栋，束定芳 (1994), 《试论影响外语习得的若干重要因素》，外国语学报， 第253页

[6]. 李泉(2012)《对外汉语教材通论》，商务印书馆， 第137页

[7]. Mai Thị Ngọc Anh (2019), *Cải tiến và phát triển môi trường học ngoại ngữ thông qua phương pháp tích hợp nhằm nâng cao năng lực tiếng Hán cho sinh viên chuyên ngành Hán ngữ tại Đơn vị đào tạo Ngoại ngữ*

*- Đại học Thái Nguyên*, Đại học Thái Nguyên

[8]. Phan Văn Kha (2007), *Đào tạo và sử dụng nhân lực trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam*, NXB Giáo dục Hà Nội.

[9]. Lưu Hớn Vũ (2014), *Biên soạn giáo trình tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên không chuyên ngữ - thực trạng và kiến nghị*, Tạp chí ngôn ngữ và đời sống, Số10(228)-2014

[10]. Nguyễn Hoài Nam, Cao Thị Quyên (2014). *Nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên Trường Cao đẳng nghề*. Tạp chí Đơn vị đào tạo học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 59, (8),142-150

[11]. Phạm Phương Tâm (2017), *Biên soạn và giảng dạy hiệu quả giáo trình đào tạo từ xa* , Tạp chí giáo dục số đặc biệt, kỳ 2 tháng 10/2017

[12]. Nguyễn Cảnh Toàn (2002). *Tuyển tập về tác phẩm bàn về Giáo dục Việt Nam*. Điều cơ bản là phát huy nội lực của người học. NXB Lao động, Hà Nội.

***Địa chỉ: Khoa Tiếng Trung Quốc – Trường Đại học Mở Hà Nội***

***Email:*** [***ntvbinh@hou.edu.vn***](mailto:ntvbinh@hou.edu.vn)